

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày: 25-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Xuân Mai

Ông Hoàng Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/HSST-QĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG PHONG H, giới tính: nam; sinh ngày 22-8-1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 43/8 đường H, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Hoàng Phong K(chết) và bà Thi Thị K ; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-11-2021 đến ngày 19-02-2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

2. NGUYỄN ĐÌNH Q, giới tính: nam; sinh ngày 14-8-1983 tại Phú Yên; trú tại: 15/9 L T T, Phường 3, thành phố T, tỉnh P; tạm trú: 235 Đường số 4 L, KP17, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn L (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ và 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-11-2021 đến ngày 19-02-2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

Bị hại: Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh N VIỆT NAM

Trụ sở: 3 Lý Thường Kiệt, Phường Q, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có ông Nguyễn Khắc H là Trưởng Văn phòng đại diện. (Vắng mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Trần Minh T, sinh 1982

Địa chỉ: 36 Hùng Vương, Phường D, QuậnE, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Hoàng Phong H rủ Nguyễn Đình Q trộm cắp hàng hóa là máy tính xách tay của Công ty Cổ phần chuyên phát nhanh N Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số 3 Lý Thường Kiệt, Phường Q, quận B để bán lấy tiền tiêu xài thì Q đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 18-11-2021, H được công ty N giao nhiệm vụ dùng xe tải biển số 29G- 231.15 chở 60 kiện hàng, bên trong mỗi kiện hàng có 5 máy tính xách tay hiệu Dell và anh Bùi Văn T cũng được giao nhiệm vụ dùng xe tải biển số 29G- 034.12 chở 20 kiện hàng, bên trong mỗi kiện hàng có 5 máy tính xách tay hiệu Dell để vào ga Sài Gòn chuyên hàng ra công ty N ngoài Hà Nội thông qua Công ty chuyên phát nhanh 247 có trụ sở tại ga Sài Gòn số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3. Khi đến ga Sài Gòn thì xe của anh T dừng tại cửa số 01 gần với địa điểm trưng bày đầu xe lửa trong sân ga Sài Gòn, còn xe của H lùi vào cửa số 01 dừng để bốc dỡ hàng hóa xuống xe. Lợi dụng lúc anh T xuống xe để kiểm tra số lượng trên xe của H, H lấy điện thoại gọi cho Q để đến lấy trộm kiện hàng trên xe của anh T. Khi thấy Q đến nơi, H giả vờ đến nói chuyện với anh T nhằm đánh lạc hướng làm cho anh T sơ hở, mất chú ý tạo thời cơ để Q lên xe lấy trộm kiện hàng trên xe của anh T. Trong lúc anh T và H nói chuyện thì Q đi đến mở cửa hông bên phải của thùng xe tải biển số 29G- 034.12 (cửa hông xe không khóa) và lấy được 01 kiện hàng bên trong có 05 máy tính xách tay hiệu Dell rồi đi xuống đóng cửa thùng xe lại và để kiện hàng cách xe anh T khoảng 2m (ngay góc trưng bày đầu xe lửa) rồi đi ra ngoài. H thấy Q đã trộm được thì đến ôm kiện hàng mà Q vừa lấy được ra phía Cổng cổng ga Sài Gòn và điện thoại cho Q lấy xe máy chở kiện hàng về nhà của Hùng. Sau đó, Quyết điều khiển xe máy biển số 75H1- 3573 dừng ở lề đường trước số 224-226 Nguyễn Phúc Nguyên nhìn thấy H để kiện hàng trước ga Sài Gòn rồi chạy xe vào trong ga thì H gọi điện thoại cho Q nói kiện hàng để tại trước cổng ga và kêu Q chạy xe đến chở về nhà của H trên đường Hòa Hảo, Quận 10. Q điều khiển xe máy đến lấy kiện hàng và chở kiện hàng về đầu hẻm nhà H đứng chờ nhưng không thấy H về nên Q đã chở kiện hàng về phòng trọ của mình tại số 27/8 L, phường A, quận B.

Khoảng 16 giờ ngày 18-11-2021, H điện thoại nói Q tháo kiện hàng ra bỏ vào trong túi nên Q tháo kiện hàng ra thấy bên ngoài có chữ Công ty S và nhìn thấy bên trong có 05 máy tính xách tay hiệu Dell. Sau đó, Q lấy để 05 máy tính xách tay vào 02 túi xách rồi chở sang nhà H để đi bán. Khi đến đầu hẻm nhà H thì H nói Q ra quán cà phê ngoài đường Hòa Hảo chờ. Một lúc sau, H mang ra một túi nilon màu đen bỏ 05 máy tính xách tay vào trong rồi một mình đem đi bán cho Trần Minh T là chủ cửa hàng P tại số 36 Hùng Vương, Phường 4, Quận 10 được 35.000.000 đồng. Sau đó, Hùng gặp nói với Q bán được 32.500.000 đồng tức 6.500.000 đồng/cái và đưa cho Q 15.000.000 đồng nhưng H lấy lại 1.000.000 đồng nói để sửa xe. Số tiền bán máy tính

có được, H và Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Nhận được trình báo của ông Nguyễn Khắc H là người đứng đầu Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh N Việt Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 tiến hành truy xét và xác định các đối tượng Hoàng Phong H, Nguyễn Đình Q là thủ phạm nên tiến hành bắt khẩn cấp.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, các bị can Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 26-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, Model Vostro 3405 P132G002, Cấu hình R3-3250U, Ram 8GB, HDD: 1TB, 14.0 FHD, UMA, WIN11, Office HS 21 (số lượng 12.557.000 đồng x 05) có tổng giá trị 62.785.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

+ Tạm giữ của Trần Minh T: 01 Apple Watch số seri FH7XV4J9KDTG viền đồng hồ màu vàng có dây kim loại màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, số máy MWFF2LL/A kèm theo sim.

+ Tạm giữ của Hoàng Phong Hùng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 8 màu đen, số trên máy: SM-N950F/DS, số seri: R39JC023YF, IMEI: 3583350838371110.

+ Tạm giữ của Nguyễn Đình Quyết: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave, màu xanh, biển số: 78H4-3863, số máy: HC09E0404932, số khung: RLHHC09063Y405220. Xe do Công ty cổ phần dầu khí Sài Gòn - Phú Yên đứng tên sở hữu và bán cho Quyết từ ngày 15-7-2018.

Về dân sự: Gia đình của các bị can đã thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Khắc H là người đứng đầu Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh N Việt Nam số tiền là 53.456.000 đồng nên được ông H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 21-6-2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q thừa nhận hành vi phạm tội theo như bản Cáo trạng đã truy tố; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt:

- Bị cáo H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm;

- Bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Vật chứng của vụ án, giao trả 01 đồng hồ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax cho Trần Minh T; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Wave biển số 78H4-3863 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Các bị cáo Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bản Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 26-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Phong H là nhân viên lái xe của Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh N Việt Nam chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 01 giờ ngày 18-11-2021, H được công ty N giao nhiệm vụ dùng xe tải biển số 29G-xxx.31 chở 60 kiện hàng, bên trong mỗi kiện hàng có 5 máy tính xách tay hiệu Dell và anh Bùi Văn T cũng được giao nhiệm vụ dùng xe tải biển số 29G-xxx.52 chở 20 kiện hàng, bên trong mỗi kiện hàng có 5 máy tính xách tay hiệu Dell để vào ga Sài Gòn chuyển hàng ra công ty Netpost ngoài Hà Nội thông qua Công ty chuyển phát nhanh 247 có trụ sở tại ga Sài Gòn số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3. Khi đến ga Sài Gòn lợi dụng lúc anh T xuống xe kiểm tra hàng trên xe, H đã gọi điện thoại cho Nguyễn Đình Q đến, lúc Q đến H giả vờ đến nói chuyện với anh T nhằm đánh lạc hướng để Q lén lút leo lên xe tải biển số 29G-xxx.52 và lấy được 01 kiện hàng bên trong có 05 máy tính xách tay hiệu Dell với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 62.785.000 đồng, là các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” trong trường hợp qui định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân

được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, do vậy các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo H là kẻ rủ rê, đề xướng; bị cáo Q với vai trò là người giúp sức tích cực; áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; quá trình điều tra các bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ giá trị tài sản và bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; do đó áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo khi lượng hình là có căn cứ.

[6] Xét các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; do vậy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt sau này.

[7] Về hậu quả của vụ án: sau khi chiếm đoạt số tài sản các bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ và bị hại không có yêu cầu gì thêm do đó tòa miễn xét.

[8] Vật chứng của vụ án: 01 đồng hồ hiệu Apple Watch và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của ông Trần Minh Tkhông liên quan đến vụ án nên giao trả lại; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 xe máy hiệu Wave là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Phong H và Nguyễn Đình Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17, Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Phong H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Hoàng Phong H cho Ủy Ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Đình Q cho Ủy Ban nhân dân phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu đen, số Imei 1: 358335083837110/01, Imei 2: 358335083837110/01 và 01 xe gắn máy biển số: 78H4 – 3863, số máy: HC09E0404932, số khung: RLHHC09063Y405220;

Giao trả cho ông Trần Minh T 01 Apple Watch mặt màu đen, dây kim loại màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, khe sim điện thoại có số: 353887100377616, 01 sim điện thoại bên ngoài có số: 8401181050453299WD.

(Tài sản tịch thu, nộp ngân sách nhà nước và giao trả theo Lệnh nhập kho vật chứng số 568/LNK-CQCSĐT-ĐTTH ngày 31-5-2021 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA